

TÂM LÝ HỌC QUÂN SỰ VÀ VIỆC NÂNG CAO KHẢ NĂNG CHẨN ĐOÁN TÂM LÝ CHO CÁC CHÍNH ỦY, CHÍNH TRỊ VIÊN

Ngô Minh Tuấn

Học viện Chính trị quân sự.

Việc thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính uỷ, chính trị viên (CU, CTV) như Nghị quyết 51 Đảng uỷ quân sự Trung ương xác định là nhằm tăng cường sức mạnh lãnh đạo của tổ chức Đảng, là vấn đề có ý nghĩa chiến lược trong sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc. Để tạo điều kiện cho các CU, CTV có thể hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chức năng của mình trong giai đoạn cách mạng mới, đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, nhằm cung cấp cho quân đội đội ngũ CU, CTV có đầy đủ phẩm chất và năng lực.

Trong thời gian qua, đội ngũ phó chỉ huy về chính trị (nay là các CU, CTV) các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến dịch đã thực hiện có hiệu quả các mặt hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị (CTĐ, CTCT), góp phần quan trọng vào việc giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội, xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị. Song, trên thực tế, trước yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng quân đội về chính trị, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, thì đội ngũ phó chỉ huy về chính trị còn bộc lộ những hạn chế và bất cập, chưa đáp ứng được sự phát triển của tình hình. Số liệu thống kê cho thấy, có trên 80% vụ việc vi phạm kỉ luật có dấu hiệu từ trước, nhưng đa số cán bộ các đơn vị đã không phát hiện được, nên không có cách thức ngăn ngừa và giải quyết kịp thời, dẫn tới để xảy ra nhiều hậu quả đáng tiếc⁽¹⁾. Với tư cách là người chủ trì CTĐ, CTCT, theo dõi và nắm bắt mọi diễn biến tư tưởng, tâm lý của quân nhân trong đơn vị, ở đây đội ngũ phó chính trị đã chưa làm tròn nhiệm vụ, trách nhiệm của mình, trong đó có sự hạn chế của khả năng chẩn đoán tâm lý.

Chẩn đoán tâm lý được hiểu là làm sáng tỏ các đặc điểm tâm lý cá nhân và triển vọng phát triển của nhân cách, từ đó có cơ sở để đưa ra các cách thức

kip thời, chính xác tác động tới sự phát triển nhân cách. Khả năng chẩn đoán tâm lý tốt sẽ giúp các phó chính trị dự kiến được diễn biến tư tưởng, tâm lý quân nhân, chủ động trong quá trình hoạt động. Tạo nên khả năng chẩn đoán tâm lý chủ yếu là các yếu tố của bản thân chủ thể: Trình độ tri thức, nhất là hệ thống tri thức khoa học về con người, kinh nghiệm, vốn sống, sự nhạy cảm, tính linh hoạt, sâu sắc của tư duy... Trong quá trình đào tạo, chúng ta đã quan tâm tới việc cung cấp cho người học một hệ thống tri thức khá toàn diện, các kĩ xảo, kĩ năng nghề nghiệp cần thiết. Tuy nhiên, trên thực tế, người học vẫn tỏ ra lúng túng khi phải đối mặt với các tình huống của cuộc sống và hoạt động, khó khăn trong việc tìm ra và lựa chọn giải pháp phù hợp. Cần tiếp tục nghiên cứu, thay đổi, điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo, trong đó không thể coi nhẹ các tri thức tâm lý học, bởi đó là trung tâm của các khoa học về con người, là cơ sở trực tiếp cho các giải pháp CTĐ, CTCT.

Để nâng cao khả năng chẩn đoán tâm lý cho các CU, CTV - một phẩm chất rất cần thiết với người làm CTĐ, CTCT, quá trình nghiên cứu và giảng dạy tâm lý học quân sự (TLHQS) cần tập trung vào những yêu cầu sau:

** Quá trình nghiên cứu và giảng dạy TLHQS cần giúp cho các CU, CTV... có phương pháp tiếp cận hiệu quả hơn với thế giới tâm hồn của quân nhân dưới quyền.*

Hiện nay, chúng ta thường sử dụng khá phổ biến cách tiếp cận hoạt động để nghiên cứu tâm lý người. Tiếp cận hoạt động chính là phương pháp nhận thức khoa học về tâm lý người, là chìa khoá tìm hiểu tâm lý người. V.I. Lênin từng chỉ rõ “Chúng ta căn cứ vào cái gì để xét đoán những “tư tưởng và tình cảm” thực của các cá nhân có thực ? Tất nhiên căn cứ đó chỉ có thể là những hoạt động của các cá nhân ấy”⁽²⁾. Nhân cách là một chỉnh thể được tạo nên bởi nhiều phẩm chất có quan hệ chặt chẽ với nhau. Sự kết hợp của các phẩm chất ấy ở những nhân cách khác nhau là khác nhau. Nhân cách lại có một hệ thống định hướng giá trị là cơ sở cho hành vi, lối sống, luôn tồn tại trong các nhóm xã hội, giao tiếp với những người khác để hình thành và phát triển nhân cách. Như vậy, đánh giá, xem xét nhân cách phải được nhìn nhận trên nhiều khía cạnh, nhiều bình diện khác nhau. Đặc biệt ngày nay, sự biến đổi của các điều kiện xã hội lịch sử, tốc độ gia tăng như vũ bão của tiến bộ khoa học kĩ thuật, sự phức tạp của các quan hệ xã hội... đang thường xuyên tác động nhiều chiều tới quân nhân, làm đời sống tâm lý của họ trở nên đa dạng và phong phú hơn rất nhiều. Vì thế, cách xem xét, đánh giá phiến diện, đơn giản, máy móc, định kiến, chủ quan, áp đặt, thoát li khỏi những điều kiện thực tế không bao giờ có thể đem lại một kết quả tốt.

Hiện nay, nguồn đầu vào quân đội rất đa dạng với các quân nhân xuất thân từ nhiều giai cấp, tầng lớp xã hội khác nhau, mang theo những quan điểm, tập quán, thói quen khác nhau. Tuy nhiên, họ vẫn chủ yếu là nông dân khi đất

nước ta 80% là nông dân. Trong tâm lý của họ, đan xen cả những nét tích cực và tiêu cực. Rõ ràng, cách đánh giá, xem xét khoa học nhân cách là phải thấy cả những nét tâm lý tích cực và cả những nét tâm lý tiêu cực. Không nên chỉ tuyệt đối hoá những nét nào đó, nhất là phải thẳng thắn thấy rõ những nét tâm lý tiêu cực đang gây cản trở cho sự hình thành nhân cách quân nhân để kiên quyết khắc phục.

** Quá trình nghiên cứu và giảng dạy bộ môn TLHQs cần chú trọng hình thành những kỹ năng hoạt động nghề nghiệp cho các CU, CTV.*

Tiếp cận có hiệu quả với thế giới tâm hồn của con người, CU, CTV phải có được các kỹ năng sống và hoạt động nghề nghiệp của người luôn phải trực tiếp tiếp xúc với con người. Đó là thái độ trách nhiệm với con người, nhân ái, yêu thương, tôn trọng và quan tâm tới con người. Nhân dân tin tưởng giao cho quân đội những thanh niên ưu tú, với hi vọng quân đội sẽ rèn luyện họ trở thành những quân nhân cách mạng - lực lượng trung thành bảo vệ Đảng, Tổ quốc và chế độ XHCN. Điều đó phụ thuộc rất lớn vào khả năng giáo dục của đội ngũ cán bộ chỉ huy lãnh đạo các đơn vị quân đội, trong đó có trách nhiệm nặng nề của các CU, CTV. CU, CTV phải đối xử với quân nhân như là những nhân cách. Thái độ trách nhiệm, quan tâm tới con người của CU, CTV phải rất tỉ mỉ, cụ thể tới từng con người, với những hoàn cảnh và đặc điểm riêng khác nhau. Điều đáng lưu ý đây là những con người hoạt động trong một lĩnh vực đặc biệt - hoạt động quân sự. Tính chất đặc biệt của nó thể hiện không chỉ trong điều kiện chiến tranh mà cả trong thời bình. Quân nhân phải thường xuyên hoạt động trong những hoàn cảnh khó khăn, khắc nghiệt, sát gần với chiến đấu. Thời bình, họ vẫn phải đổ mồ hôi trên thao trường, bãi tập, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu cao. Vì thế, họ thường phải chịu những áp lực lớn về tâm lý, thậm chí có những căng thẳng tâm lý ở mức cao. Trạng thái này có thể giúp con người huy động nguồn năng lượng dự trữ, tăng hiệu quả hoạt động của nhiều quá trình tâm sinh lý, nhưng cũng có thể gây nên những phản ứng thất thường, khó phán đoán. Trong những trường hợp như vậy, rất cần có sự giúp đỡ, động viên kịp thời từ phía những người đứng đầu tập thể, nhất là các CU, CTV để quân nhân có thể giải tỏa tâm lý, tự tin vượt qua các khó khăn. Căng thẳng tâm lý có những biểu hiện có thể quan sát được rõ ràng như: Biến đổi về sinh lý (sắc mặt, nhịp tim, huyết áp...), biến đổi về tâm lý (giảm trí nhớ, rối loạn tư duy, nóng nảy, khó chịu...). Nếu đóng trọng vai là “người anh”, “người chị”, “người bạn” của chiến sĩ như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, CU, CTV sẽ thấy được rất rõ các biểu hiện trên.

** Trong quá trình nghiên cứu, giảng dạy TLHQs, phải hoàn thiện các Test tâm lý, cũng như hệ thống các bài tập thực hành theo hướng bám sát các tình huống thực tiễn đang diễn ra hiện nay của hoạt động quân sự, để giúp các CU, CTV nhanh chóng định hướng đúng và tìm ra cách giải quyết phù hợp*

trong hoạt động nghề nghiệp.

Khả năng phán đoán nhanh nhạy, đưa ra cách giải quyết phù hợp, liên quan rất nhiều tới các tri thức có sẵn, đặc biệt là các mô thức hành động đã từng được làm quen của chủ thể. Tất nhiên, các tình huống ngoài thực tiễn thường đa dạng, phong phú hơn rất nhiều, nhưng những tình huống đã được luyện tập trong hoạt động sư phạm thường điển hình, mang tính khái quát sẽ giúp chủ thể ứng dụng và xử lý có hiệu quả. Nội dung tri thức TLHQS trang bị cho người học hiện nay bao hàm nhiều vấn đề, tương đối sát với nghề nghiệp của người học, song trên thực tế vẫn chưa giúp ích được nhiều cho họ, đặc biệt là nâng cao khả năng chẩn đoán tâm lý. Nhìn tổng quát, nội dung, chương trình vẫn mang nặng tính hàn lâm, tính hướng dẫn hành động vẫn hạn chế. Tri thức TLHQS vẫn chủ yếu là kế thừa từ TLHQS Xô viết trước đây, áp dụng vào nghiên cứu tâm lý người Việt Nam còn có phần máy móc, cứng nhắc. Trong điều kiện giao lưu khoa học rộng rãi như ngày nay, cần phải chủ động mở rộng các hướng nghiên cứu, chọn lọc những thành tựu của nhiều nền tâm lý học trên thế giới, bổ sung nhiều hơn nữa những tư tưởng TLHQS truyền thống của cha ông ta trong lịch sử dựng nước và giữ nước.

Việc nghiên cứu hoàn thiện các Test tâm lý cũng như hệ thống các bài tập thực hành theo hướng bám sát với thực tiễn hoạt động quân sự cần phải được đẩy mạnh hơn trong thời gian tới. Phải có sự đầu tư nghiên cứu công phu, tổng kết thực tiễn, nhận dạng các kiểu diễn biến tâm lý điển hình hiện nay. Cần tạo ra sự liên kết, gắn bó chặt chẽ hơn giữa nhà trường và đơn vị, giữ mối liên hệ thường xuyên với một số đơn vị cụ thể. Đó sẽ là nơi thử nghiệm, kiểm nghiệm, đánh giá, ứng dụng các kết quả nghiên cứu. Mặt khác, có thể tập hợp các kết quả nghiên cứu, đưa ra những chỉ dẫn liên quan trực tiếp tới xử lý tình huống bằng kiến thức tâm lý học như là tài liệu cẩm nang cho CU, CTV trong hoạt động nghề nghiệp.

** Tích cực phát triển các thực nghiệm tâm lý, trang bị một số máy móc cần thiết phục vụ cho chẩn đoán sự xuất hiện riêng lẻ các tính chất của hệ thần kinh.*

Thực nghiệm là một phương pháp rất đặc trưng của tâm lý học, là một điều kiện quan trọng làm cho tâm lý học tách ra khỏi triết học và trở thành một khoa học độc lập. Trong quá trình phát triển của tâm lý học, các luận điểm khoa học đều được rút ra hoặc được khẳng định từ các kết quả thực nghiệm. Thực nghiệm giúp cho con người có thể tri giác cụ thể, trực tiếp một số các chỉ số tâm sinh lý, đo đạc, tính toán, lượng hoá được chúng, từ đó hình dung được khá rõ ràng các hiện tượng. Tuy nhiên, trong giảng dạy và nghiên cứu TLHQS hiện nay, các thực nghiệm tâm lý còn rất hạn chế, vì thế mà tri thức vẫn khá trừu tượng với người học, sức thuyết phục chưa cao.

Mặc dù hiện nay, chúng ta chưa đủ điều kiện xây dựng phòng thực nghiệm tâm lý đáp ứng yêu cầu của giảng dạy và nghiên cứu khoa học, nhưng có thể trang bị một số máy móc cần thiết để chẩn đoán sự xuất hiện riêng lẻ các tính chất của hệ thần kinh. Không nên duy trì quá lâu tình trạng “Dạy chay”, “Học chay”, bởi như vậy TLHQS cũng chẳng có sự khác biệt gì so với các khoa học khác. Tình trạng người học chỉ cố gắng học thuộc một hệ thống các khái niệm trừu tượng mà không đủ khả năng xử lý chúng trong thực tiễn vẫn tồn tại khá phổ biến. Cũng vì thế mà việc vận dụng kiến thức vào thực tiễn của hoạt động nghề nghiệp rất khó khăn. Những yếu kém như công tác tư tưởng thiếu chiều sâu, qui kết, chụp mũ, võ đoán... trong đánh giá tâm lý quân nhân vẫn kéo dài, chậm được khắc phục. Sẽ nặng nề và càng trở nên căng thẳng hơn với các quân nhân đang gặp những khó khăn, trắc trở trong cuộc sống và hoạt động, hoặc đã phạm những sai lầm lại không có được sự hướng dẫn, giúp đỡ thoả đáng từ phía cán bộ. Cách cư xử không khéo léo, những hình phạt không phù hợp có thể làm trầm trọng hơn tình trạng của quân nhân, đẩy họ vào bế tắc. CU, CTV phải thực sự xứng đáng là chỗ dựa tinh thần cho chiến sĩ, là chuyên gia tư vấn về tâm lý cho chiến sĩ.

Nâng cao khả năng chẩn đoán tâm lý cho các CU, CTV là vấn đề có ý nghĩa quan trọng trong hoạt động nghề nghiệp của họ, góp phần ngăn ngừa các vụ vi phạm kỉ luật, tạo điều kiện phát triển nhân cách quân nhân. Theo đó, trong giảng dạy và nghiên cứu TLHQS hiện nay, cần có những điều chỉnh, đổi mới, bổ sung cần thiết để tác động có hiệu quả hơn tới khả năng chẩn đoán tâm lý của CU, CTV.

Chú thích

1. Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam, 2005.
2. V.I. Lênin. *Toàn tập*, T1. NXB M, 1977, Tr 531.